TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **368**/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 24 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 852/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Anh Đinh Trọng Đ, sinh ngày 15/8/1979

HKTT: thôn Vĩnh, xã Quỳnh Trang, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Tập thể Bộ Tư Lệnh Cảnh sát Cơ Động - Số 23 Nguyễn Khang, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị A, sinh ngày 15/12/1985

HKTT: thôn Giang Chiều, xã Đại Cường, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 14, Tổ 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Đinh Trọng Đ và chị Nguyễn Thị A cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: anh Đ và chị A thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là Cháu Đinh Ngọc Bảo C, sinh ngày 27/9/2010 và cháu Đinh Anh Ph, sinh ngày 31/3/2013. Hiện nay cả hai cháu đang ở với chị A. Sau khi ly hôn, anh chị đều thống nhất thỏa thuận để chị A được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị A là: 3.000.000đ/1tháng/2 cháu (1.500.000đ/1tháng/ 1 cháu) bắt đầu từ tháng 01/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có quyết định thay thế khác.

[3]. Về tài sản chung: anh Đ và chị A thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: anh Đ và chị A thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: anh Đ chị A thống nhất thỏa thuận anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Đinh Trọng Đ và chị Nguyễn Thị A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* anh Đ và chị A có 02 con chung là cháu Đinh Ngọc Bảo C, sinh ngày 27/9/2010 và cháu Đinh Anh Ph, sinh ngày 31/3/2013. Hiện nay cả hai cháu đang ở với chị A. Sau khi ly hôn, anh chị đều thống nhất thỏa thuận để chị A được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị A là: 3.000.000đ/1tháng/2cháu(1.500.000đ/1tháng/ 1 cháu) bắt đầu từ tháng 01/2020 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc khi có quyết định thay thế khác.

Anh Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Tự thoả thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Không có.

2. Về lệ phí: anh Đinh Trọng Đ tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Điệp đã nộp 300.000đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008520 ngày 10 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Huyền